

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-PT

Ngày 16 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo Trần Xuân H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Xuân H**, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 11, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên B và bà Trần Thị N (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 11/01/2019 được tại ngoại, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

+ Anh Đặng Minh T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 10, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Vũ Sơn H, sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1985, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/01/2019, Đặng Minh T đi đến nhà Trần Xuân H nói: “Ghi cho mấy con”, hiểu ý T muốn mua số lô, số đề, H lấy tập cặp dùng để ghi đề đã chuẩn bị từ trước trên bàn, rồi kẹp tờ giấy than vào giữa hai tờ cặp đề. T đọc các số đề, số ba càng và số tiền chơi tương ứng của mỗi số đề, ba càng để Trần Xuân H ghi lại. Cụ thể, Đặng Minh T đã mua các số đầu 5 (gồm các số 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58 và 59); đít 5 (gồm 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85 và 95); tổng 5 (gồm 05, 50, 23, 32, 14, 41, 78, 87, 69 và 96) mỗi loại 100.000 đồng; dòng 31 (gồm các số 13, 31, 18, 81, 36, 63, 68 và 86); dòng 39 (gồm các số 39, 93, 34, 43, 48, 84, 89 và 98) mỗi dòng 80.000 đồng; chân 1 dòng 39 (gồm các số 139, 193, 134, 143, 148, 184, 189 và 198) là 40.000 đồng; mua số đề 31 là 150.000 đồng; mua các số đề 03, 30 mỗi số là 10.000 đồng; mua số ba càng 131 là 10.000 đồng; mua các số ba càng 181, 118, 163, 136 mỗi số 5.000 đồng; mua các số đề 08, 80, 37, 73, 28, 82 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền Đặng Minh T mua số đề, số ba càng của Trần Xuân H là 760.000 đồng. Khi các bên đang thực hiện việc mua bán trái phép số đề, số ba càng thì bị tổ công tác Công an phường H, thành phố Phủ Lý bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Trần Xuân H đã thừa nhận trong ngày 07/01/2019 H đã bán trái phép số lô, số đề cho Đặng Minh T và các đối tượng khác với tổng số tiền thu được là 6.444.000 đồng. Mở rộng điều tra xác định ngày 05/01/2019, Trần Xuân H còn bán trái phép số lô, số đề, ba càng, lô xiên cho các đối tượng là khách vắng lai không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền thu được và trả thưởng cho người chơi tổng cộng là 29.629.000 đồng.

Về cách thức chơi số đề, người chơi lựa chọn bộ số gồm hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99; đối với cách thức chơi ba càng, người chơi lựa chọn bộ số gồm ba chữ số bất kỳ từ 000 đến 999; đối với cách thức chơi lô, người chơi sẽ chọn bộ số gồm hai chữ số bất kỳ từ số 00 đến số 99 và được tính theo điểm lô mỗi điểm tương đương với 22.500 đồng; đối với cách thức chơi lô xiên hai, người chơi chọn hai bộ số, mỗi bộ gồm hai chữ số bất kỳ từ số 00 đến số 99 nhưng không trùng nhau để chơi; đối với cách thức chơi lô xiên ba, người chơi sẽ chọn ba bộ số mỗi bộ gồm hai chữ số bất kỳ từ số 00 đến số 99 nhưng không được trùng nhau để chơi; đối với cách thức chơi lô xiên bốn, người chơi sẽ chọn bốn bộ số mỗi bộ gồm hai chữ số bất kỳ từ số 00 đến số 99 nhưng không được trùng nhau để mua.

Quy luật chơi số lô, số đề và tỷ lệ được thua như sau: Về cách thức trúng thưởng, căn cứ vào kết quả quay số mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày tương ứng, đối với số đề và bộ số ba càng chỉ được so với hai và ba số cuối của giải đặc biệt, nếu bộ số đề và bộ số ba càng mà người mua trùng với hai và ba số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng với tỷ lệ số đề là 70 lần, số ba càng là 400 lần; đối với hình thức bao lô điểm và chơi lô xiên thì chỉ được so với hai số cuối của tất cả 27 giải thưởng, nếu trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào thì người chơi với hình thức bao lô điểm sẽ trúng thưởng và được lĩnh thưởng mỗi điểm bao lô (tương đương 22.500 đồng) ăn 70.000 đồng/điểm/lần và bộ số của người chơi đã mua trùng với hai số cuối của bao nhiêu giải thì được lĩnh thưởng tương đương với từng đó giải; đối với hình

thức chơi lô xiên hai, lô xiên ba, lô xiên bốn thì các bộ số của người chơi đã mua phải trùng với hai số cuối bất kỳ của 27 giải thưởng, người chơi mới trúng thưởng, với tỷ lệ lô xiên hai là 1 ăn 10 lần, lô xiên ba là 1 ăn 40 lần và lô xiên bốn là 1 ăn 100 lần đối với số tiền đã chơi.

Mỗi người chơi được Trần Xuân H viết vào một tờ cáp đề là tờ giấy nhỏ màu trắng, kích thước (7x10)cm để ghi các số lô, số đề và số tiền người chơi đã mua rồi ký tên bên dưới, sau đó đưa cho người chơi bán ghi bằng mực bút bi, H giữ lại bản được in qua giấy than để đối chiếu kết quả. Người chơi trúng thưởng mang tờ cáp H đã đưa đến lĩnh thưởng. Nếu người chơi không trúng thưởng, H sẽ được số tiền người chơi đã mua số lô, số đề, số lô. Trần Xuân H tự bán số lô, đề và trả thưởng cho người chơi, không thuê người khác bán hoặc ghi thuê, bán thuê cho người khác.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Trần Xuân H số tiền 2.500.000 đồng; 01 tờ cáp đề kích thước (7x10)cm trên mặt bàn niên phong ký hiệu M1; 02 tờ cáp đề kích thước (7x10)cm dưới sàn nhà niên phong ký hiệu M2; 01 tờ cáp đề kích thước (7x10)cm trong túi quần trước bên trái của H niên phong ký hiệu M3; 03 tờ giấy có ghi các số lô, số đề ngày 07/01/2019 và 03 tờ giấy ghi số lô, số đề ngày 05/01/2019 niên phong ký hiệu M4; 01 bút bi mực xanh; 01 bút bi mực đen; 02 cáp đề trắng kích thước (7x10)cm; 01 giấy than; 01 tập kết quả xổ số Miền Bắc (lưu hồ sơ vụ án); 01 máy tính Casio-LC-403TV; 01 ví da màu nâu bên trong có 01 Giấy Chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Xuân H và số tiền 9.800.000 đồng; 01 một điện thoại di động Samsung J3 và 01 điện thoại di động Samsung A7.

Thu của Đặng Minh T 01 điện thoại Sony Xperia; 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 3.070.000 đồng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Minh T và 01 xe mô tô loại Excel II, Biển kiểm soát 29U-2289.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 12 (mười hai) tháng tù, được đổi trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 11/01/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, bị cáo Trần Xuân H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình Biên lai thu tiền phạt bổ sung, thu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357

của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Xuân H thừa nhận không đăng ký làm đại lý bán vé xổ số, vé lô tô cho Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Hà Nam nhưng khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/01/2019, tại nhà riêng của bị cáo (tổ 11, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam), Trần Xuân H đã bán số lô, số đề trái phép cho Đặng Minh T và một số đối tượng khác không rõ lai lịch với số tiền tổng cộng là 6.444.000 đồng (trong đó bán cho T 760.000 đồng) thì bị Công an phường H, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Ngoài ra ngày 05/01/2019, Trần Xuân H còn bán số lô, số đề, ba càng, lô xiên trái phép cho các đối tượng không rõ lai lịch khác với tổng số tiền thu được và trả thưởng cho các đối tượng là 29.629.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân đã tham gia quân đội được xuất ngũ, có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng khi lượng hình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai thu tiền phạt bổ sung; tiền án phí hình sự sơ thẩm, như vậy bị cáo thực sự ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội đã gây ra, đồng thời xuất trình đơn xác định hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; đây là những tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và việc ghi số lô, số đề của bị cáo không phải là nghề nghiệp chính nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thực sự biết ăn năn, hối cải.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và nơi cư trú rõ ràng nhưng bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận số tiền 10.200.000 đồng mà bị cáo Trần Xuân H đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 04514 và 04515 ngày 04/7/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Hà Nam để đối trừ khi thi hành án.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07 tháng 01 năm 2019 đến ngày 11 tháng 01 năm 2019); về tội “Đánh bạc”.

Ghi nhận số tiền 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo Trần Xuân H đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 04514 và 04515 ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Hà Nam để đối trừ khi thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Xuân H không phải nộp.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Thủy

